

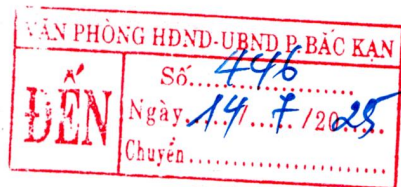
THUẾ TỈNH THÁI NGUYÊN
THUẾ CƠ SỞ 6 TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 89 /TCS6-NVDTPC
V/v phổ biến chính sách thuế mới.

Bắc Kạn, ngày 08 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Các Doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn các Phường/xã: Đức Xuân, Bắc Kạn, Phong Quang, Phủ Thông, Vĩnh Thông, Cẩm Giàng, Bạch Thông, Chợ Đồn, Yên Thịnh, Yên Phong, Nghĩa Tá, Nam Cường, Quảng Bạch.



Ngày 30/6/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 174/2025/NĐ-CP Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội. Để người nộp thuế kịp thời nắm bắt được văn bản mới, áp dụng phù hợp với thực tế hoạt động kinh doanh và theo đúng các quy định của Nhà nước, Thuế cơ sở 6 tỉnh Thái Nguyên phổ biến đến các Doanh nghiệp, tổ chức, các hộ, cá nhân kinh doanh nội dung Nghị định số 174/2025/NĐ-CP.

1. Đối tượng giảm thuế Giá trị gia tăng

Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, sản phẩm kim loại, sản phẩm khai khoáng (trừ than). Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 174/2025/NĐ-CP.

b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt (trừ xăng). Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 174/2025/NĐ-CP.

c) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 174/2025/NĐ-CP được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I và II ban hành kèm theo Nghị định 174/2025/NĐ-CP thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.

2. Mức giảm thuế giá trị gia tăng

a) Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 174/2025/NĐ-CP.

b) Cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 174/2025/NĐ-CP.

3. Trình tự, thủ tục thực hiện

a) Đối với cơ sở kinh doanh quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị định 174/2025/NĐ-CP, khi lập hóa đơn giá trị gia tăng cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng, tại dòng thuế suất thuế giá trị gia tăng ghi “8%”; tiền thuế giá trị gia tăng; tổng số tiền người mua phải thanh toán. Căn cứ hóa đơn giá trị gia tăng, cơ sở kinh doanh bán hàng hóa, dịch vụ kê khai thuế giá trị gia tăng đầu ra, cơ sở kinh doanh mua hàng hóa, dịch vụ kê khai khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào theo số thuế đã giảm ghi trên hóa đơn giá trị gia tăng.

b) Đối với cơ sở kinh doanh quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị định 174/2025/NĐ-CP, khi lập hóa đơn bán hàng cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng, tại cột “Thành tiền” ghi đầy đủ tiền hàng hóa, dịch vụ trước khi giảm, tại dòng “Cộng tiền hàng hóa, dịch vụ” ghi theo số đã giảm 20% mức tỷ lệ % trên doanh thu, đồng thời ghi chú: “đã giảm... (số tiền) tương ứng 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15”.

4. Trường hợp cụ thể

Trường hợp cơ sở kinh doanh theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị định 174/2025/NĐ-CP khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ áp dụng các mức thuế suất khác nhau thì trên hóa đơn giá trị gia tăng phải ghi rõ thuế suất của từng hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định 174/2025/NĐ-CP.

Trường hợp cơ sở kinh doanh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị định 174/2025/NĐ-CP khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ thì trên hóa đơn bán hàng phải ghi rõ số tiền được giảm theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định 174/2025/NĐ-CP.

Trường hợp cơ sở kinh doanh đã lập hóa đơn và đã kê khai theo mức thuế suất hoặc mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng chưa được giảm theo quy định tại Nghị định 174/2025/NĐ-CP thì người bán và người mua xử lý hóa đơn đã lập theo quy định pháp luật về hóa đơn, chứng từ. Căn cứ vào hóa đơn sau khi xử lý, người bán kê khai điều chỉnh thuế đầu ra, người mua kê khai điều chỉnh thuế đầu vào (nếu có).

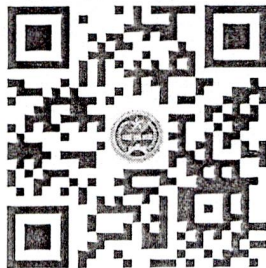
Cơ sở kinh doanh quy định tại Điều 1 Nghị định 174/2025/NĐ-CP thực hiện kê khai các hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng theo

Mẫu số 01 tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 174/2025/NĐ-CP cùng với Tờ khai thuế giá trị gia tăng.

5. Hiệu lực thi hành

Nghị định 174/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026.

Người nộp thuế tra cứu toàn văn của Nghị định số 174/2025/NĐ-CP theo mã QR code:



Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, người nộp thuế liên hệ với Thuế cơ sở 6 tỉnh Thái Nguyên qua số điện thoại sau để được hỗ trợ, giải đáp, cụ thể:

Tổ Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp: 0393 764 909

Tổ Quản lý, hỗ trợ cá nhân, hộ kinh doanh số 1 (Địa bàn Phường Đức Xuân, Phường Bắc Kạn, xã Phong Quang): 0392 223 333

Tổ Quản lý, hỗ trợ cá nhân, hộ kinh doanh số 2 (Địa bàn các xã: Phú Thông, Vĩnh Thông, Cẩm Giàng, Bạch Thông): 0926 806 190

Tổ Quản lý, hỗ trợ cá nhân, hộ kinh doanh số 3 (Địa bàn các xã: Chợ Đồn, Yên Thịnh, Yên Phong, Nghĩa Tá, Nam Cường, Quảng Bạch): 0966734222

Thuế cơ sở 6 tỉnh Thái Nguyên thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thuế tỉnh Thái Nguyên (b/c);
- Lãnh đạo Thuế cơ sở 6;
- Các Tổ;
- Phòng Văn hóa - xã hội các phường/xã: Đức Xuân, Bắc Kạn, Phong Quang, Phú Thông, Vĩnh Thông, Cẩm Giàng, Bạch Thông, Chợ Đồn, Yên Thịnh, Yên Phong, Nghĩa Tá, Nam Cường, Quảng Bạch (phối hợp tuyên truyền);
- Lưu: VT, NVDTPC (Nương)

**KT. TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ**



Mã Văn Huy

